

II. PHẦN TỰ LUẬN

Câu 1: Đặt tính rồi tính:

$386\ 154 + 260\ 765$

$726\ 485 - 52\ 936$

308×563

$5\ 176 : 35$

.....
.....
.....
.....
.....
.....

Câu 2: Một ô tô 2 giờ đầu chạy được 60 km, 3 giờ sau chạy được 90 km. Hỏi trung bình mỗi giờ ô tô chạy được bao nhiêu km?

.....
.....
.....
.....
.....
.....

Câu 3: Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

$1300\text{cm}^2 = \dots\dots\dots \text{dm}^2$

$13\text{dm}^2\ 5\text{cm}^2 = \dots\dots\dots \text{cm}^2$

$500\text{cm}^2 = \dots\dots\dots \text{dm}^2$

$5308\text{dm}^2 = \dots\dots\dots \text{m}^2 \dots\dots\dots \text{dm}^2$

$9\text{m}^2 = \dots\dots\dots \text{dm}^2$

$3\text{m}^2\ 6\text{dm}^2 = \dots\dots\dots \text{dm}^2$

$4\text{dm}^2 = \dots\dots\dots \text{cm}^2$

$8791\text{dm}^2 = \dots\dots\dots \text{m}^2 \dots\dots\dots \text{dm}^2$

Câu 4: Tính bằng cách thuận tiện nhất:

a) $4 \times 21 \times 25$

c) $607 \times 91 + 607 \times 8 + 607$

.....
.....
.....
.....

b) $63 \times 178 - 53 \times 178$

d) $8 \times 4 \times 25 \times 125.$

.....
.....
.....

(Phiếu ôn tập trong đợt nghỉ phòng chống dịch Covid-19)

I. TRẮC NGHIỆM: Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

Câu 1: Tìm số tròn nghìn X, biết $13\ 570 < X < 14\ 570$

- A. 13 000 B. 14 000 C. 15 000 D. 12 000

Câu 2: Số lẻ liền trước số 1 963 211 là:

- A. 1 963 213 B. 1 963 207 C. 1 963 309 D. 1 963 209

Câu 3: Tích của 4082 và 50 là:

- A. 204 100 B. 20 410 C. 241 000 D. 402 100

Câu 4: $5\text{m}^2\ 9\text{dm}^2 = \dots\dots\dots \text{cm}^2$. Số cần điền vào chỗ chấm là:

- A. 509 B. 50900 C. 5009 D. 700800

Câu 5: Kết quả của phép tính: 452×118 là:

- A. 53 236 B. 12 656 C. 53 336 D. 52 336

Câu 6: $150\ 000\text{cm}^2 = \dots\dots\dots\text{m}^2$. Số cần điền vào chỗ chấm là:

- A. 15m^2 B. 15 C. 150 D. 1500

Câu 7: Trung bình cộng của hai số là 1015, biết một trong hai số là số lớn nhất có 3 chữ số. Vậy số còn lại là:

- A. 1031 B. 2030 C. 1015 D. 1131

Câu 8: Một mảnh đất hình vuông có cạnh dài 215m. Diện tích của mảnh đất đó là:

- A. 45125m^2 B. 45225m^2 C. 46225m^2 D. 46235m^2

Câu 9: Một cửa hàng có 12 cuộn dây điện, mỗi cuộn dài 150m. Cửa hàng đã bán được $\frac{1}{3}$ số dây điện. Hỏi cửa hàng còn lại bao nhiêu mét dây điện ?

- A. 1250m B. 1200m C. 600m D. 1300m

Câu 10: Để lát một phòng họp người ta phải dùng hết 400 viên gạch lát nền hình vuông có cạnh 5dm. Hỏi diện tích phòng họp đó rộng bao nhiêu mét vuông? (biết diện tích phần mạch vữa không đáng kể)

- A. 1000m^2 B. $10\ 000\ \text{dm}^2$ C. $100\ \text{m}^2$ D. 100dm^2

II. PHẦN TỰ LUẬN

Câu 1: Đặt tính rồi tính

5640×750

604×1279

$687\ 592 : 653$

$100\ 293 : 405$

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Câu 2: Tính nhẩm:

a) $25 \times 11 = 275 \dots$

b) $37 \times 11 = 307 \dots$

c) $56 \times 11 = 516 \dots$

d) $73 \times 11 = 803 \dots$

Câu 3: Điền Đ- S vào ô trống trong các phép tính sau:

a) $269517 : 3 = 89839$ <input type="checkbox"/>	b) $409638 : 4 = 102409$ (dư 2) <input type="checkbox"/>
c) $579482 : 5 = 115896$ (dư 3) <input type="checkbox"/>	d) $108349 : 7 = 15478$ (dư 3) <input type="checkbox"/>

Câu 4. Viết số thích hợp vào chỗ chấm :

a) $10\text{kg} = \dots \text{ yến}$

$10 \text{ yến} = \dots \text{ tạ}$

$10 \text{ tạ} = \dots \text{ tấn}$

$30\text{kg} = \dots \text{ yến}$

$400 \text{ kg} = \dots \text{ tạ}$

$4000\text{kg} = \dots \text{ tấn}$

b) $100\text{cm}^2 = \dots \text{dm}^2$

$1 \text{ m}^2 = \dots \text{dm}^2$

$300 \text{ dm}^2 = \dots \text{m}^2$

$2500\text{cm}^2 = \dots \text{dm}^2$

$15 \text{ m}^2 = \dots \text{dm}^2$

$7500 \text{ dm}^2 = \dots \text{m}^2$

Câu 5. Buổi sáng tổ bác An xếp được 45 tấn hàng lên xe ô tô, mỗi xe xếp được 5 tấn.

Buổi chiều tổ bác An xếp được 40 tấn hàng lên xe và mỗi xe cũng xếp được 5 tấn

hàng. Hỏi cả ngày tổ bác An xếp được tất cả bao nhiêu xe hàng ? (Giải bằng hai cách)

.....

.....

.....

.....

(Phiếu ôn tập trong đợt nghỉ phòng chống dịch Covid-19)

Bài 1: Đặt tính rồi tính :

- a. $386\ 154 + 260\ 765$ b. $726\ 485 - 52\ 936$ c. 308×563 d. $12288 : 351$

.....
.....
.....
.....
.....
.....

Bài 2: Tìm x:

- a) $42 \times x = 15\ 792$ b) $x : 255 = 203$

.....
.....
.....

Bài 3: Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

- $1300\text{cm}^2 = \dots\dots\dots \text{dm}^2$
- $500\text{cm}^2 = \dots\dots\dots \text{dm}^2$
- $9\text{m}^2 = \dots\dots\dots \text{dm}^2$
- $4\text{dm}^2 = \dots\dots\dots \text{cm}^2$
- $13\text{dm}^2\ 5\text{cm}^2 = \dots\dots\dots \text{cm}^2$
- $5308\text{dm}^2 = \dots\dots\dots \text{m}^2 = \text{dm}^2$
- $3\text{m}^2\ 6\text{dm}^2 = \dots\dots\dots \text{dm}^2$
- $8791\text{dm}^2 = \dots\dots\dots \text{m}^2 = \dots\dots\dots \text{dm}^2$

Bài 4: Tính bằng cách thuận tiện nhất:

- a) $4 \times 21 \times 25$ c) $607 \times 92 + 607 \times 8$
b) $63 \times 178 - 53 \times 178$ d) $8 \times 4 \times 25 \times 125$.

.....
.....
.....
.....
.....
.....

Bài 5: Một mảnh đất hình chữ nhật có nửa chu vi là 160m, chiều rộng kém chiều dài 52m. Tính diện tích mảnh đất hình chữ nhật đó?

Bài giải

.....
.....
.....
.....

Bài 6: Một cái sân hình chữ nhật có chu vi 108m và có chiều rộng là 18m. Tính diện tích cái sân đó.

Bài giải

.....
.....
.....
.....

Bài 7: Một đội công nhân hai ngày sửa được 3 450m đường. Ngày thứ nhất sửa ít hơn ngày thứ hai là 170m đường. Hỏi mỗi ngày đội đó sửa được bao nhiêu mét đường?

Bài giải

.....
.....
.....
.....

Bài 8: Tuổi của mẹ và tuổi của con cộng lại là 57 tuổi. Mẹ hơn con 33 tuổi. Hỏi mẹ bao nhiêu tuổi, con bao nhiêu tuổi?

Bài giải

.....
.....
.....
.....

Bài 9: Tính nhanh

a/ $2010 \times 3 + 2010 \times 6 + 2010$

b/ $2011 \times 89 + 10 \times 2011 + 2011$

.....
.....

(Phiếu ôn tập trong đợt nghỉ phòng chống dịch Covid-19)

CHIẾC ĐIỀU SÁO

Chiến lớn lên, khỏe mạnh, chăm học, chăm làm. Tuy vậy, nó ham mê chơi điều và chơi khéo nhất làng. Còn bà, sau một ngày làm việc mệt nhọc, bà bắc chõng ra sân hóng mát, lòng thanh thản. Bà lắng nghe tiếng sáo ngân nga, nhận ra tiếng sáo của Chiến ngọt ngào và vi vút nhất.

Năm 1965, Chiến nhập ngũ. Suốt mười năm bà sống khắc khoải trong nỗi thương nhớ và chờ đợi. Ngày Chiến về, bà đã bị lẫn nên không nhận ra anh. Chiến ôm chầm lấy bà, nhưng bà giãy nẩy đẩy anh ra. Chiến ngỡ ngàng, sụp xuống quỳ lạy bà, nước mắt ròng ròng.

Mùa thả điều lại đến. Một buổi chiều, khi bà đang ngồi ở chõng thì Chiến về, mang theo một đoạn tre và nói :

- Con vót cái điều chơi bà ạ .

Bà nhìn đoạn tre, nhìn Chiến một lúc lâu. Bà lần đến, rờ lên đầu, lên vai anh và hỏi :

- Chiến đây thật ư con ?

Chiến vút chiếc nan điều vót dở, ôm chầm lấy bà, thương xót bà đến thất ruột, bà lập cập kéo Chiến xuống bếp, chỉ lên gác bếp :

- Điều của con đây cơ mà.

Tối hôm ấy, khi Chiến mang điều đi, bà lại lần ra chõng nằm. Trong nhiều tiếng sáo ngân nga, bà nhận ra tiếng chiếc điều sáo của Chiến. Đêm thơm nức mùi hoa. Trời sao thăm thẳm, bình yên.

(Theo THẮNG SẮC)

*Khoanh tròn vào chữ cái trước ý trả lời đúng cho mỗi câu dưới đây:

Câu 1: Thuở nhỏ, Chiến là một cậu bé như thế nào?

- A. Khỏe mạnh, chăm học, chăm làm, biết vâng lời bà.
- B. Khỏe mạnh, vâng lời bà, biết chơi điều, chơi điều giỏi nhất làng.
- C. Khỏe mạnh, chăm học, chăm làm, ham chơi điều và chơi rất giỏi.
- D. Khỏe mạnh, biết vâng lời bà, biết chơi điều và chơi rất giỏi.

Câu 2: Mười năm Chiến đi bộ đội và ngày anh trở về thì bà như thế nào?

- A. Thương nhớ, khắc khoải đợi chờ, bị lẫn, không nhận ra Chiến.
- B. Ngóng trông, chờ đợi, thương nhớ, không nhận ra Chiến.
- C. Thương nhớ, vui mừng khi thấy Chiến trở về.

D. Thương nhớ, trông mong tin tức, không nhận ra Chiến.

Câu 3: Tại sao anh Chiến sụp xuống quỳ lạy, nước mắt rùng rùng

- A. Vì bà đã đẩy anh ra.
- B. Vì thương bà già yếu, bị lẩn.
- C. Vì sau mười năm, anh mới gặp lại bà.
- D. Vì anh còn nhỏ chưa thể giúp được bà.

Câu 4: Nhờ đâu mà trí nhớ của bà hồi phục và bà nhận ra Chiến?

- A. Âm thanh ngân nga trong trẻo của những chiếc điều sáo.
- B. Chiếc điều sáo mà bà đã cất cho Chiến ngày anh đi bộ đội.
- C. Mùa thả diều đến, Chiến lại chơi thả diều như những ngày còn nhỏ.
- D. Chiến đã về mang lại cho bà một niềm vui bất ngờ.

Câu 5: Em có nhận xét gì về nhân vật người bà ?

.....
.....

Câu 6: Qua câu chuyện trên, em rút ra bài học gì?

.....
.....

Câu 7: Câu “ *Chiến đẩy thật ư con?*” dùng để làm gì?

- A. Dùng để hỏi.
- B. Dùng để đề nghị.
- C. Dùng để khẳng định.
- D. Dùng để thể hiện mong muốn.

Câu 8:

Trong câu “*Tối hôm ấy, khi Chiến mang diều đi, bà lại lần ra chõng nằm.*”, bộ phận trả lời cho câu hỏi *Làm gì?* là những từ nào?

- A. bà
- B. Tối hôm ấy.
- C. khi Chiến mang diều đi.
- D. lại lần ra chõng nằm.

Câu 9: Ghi lại các động từ và tính từ trong câu sau “Chiến ngõ ngàng, sụp xuống quỳ lạy bà, nước mắt rùng rùng.”

a) Động từ :

b) Tính từ:

Câu 10: Em đã làm gì để thể hiện sự hiếu thảo của em đối với ông bà, cha mẹ? Hãy viết một đoạn văn thể hiện sự hiếu thảo đó.

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

(Phiếu ôn tập trong đợt nghỉ phòng chống dịch Covid-19)

Câu 1. Từ nào trong mỗi dãy từ dưới đây có tiếng "nhân" không cùng nghĩa với tiếng "nhân" trong các từ còn lại.

- a. nhân loại, nhân tài, nhân đức, nhân dân.
- b. nhân ái, nhân vật, nhân nghĩa, nhân hậu.
- c. nhân quả, nhân tố, nhân chứng, nguyên nhân.

Câu 2. Gạch dưới từ lặc (không phải là tính từ) trong mỗi dãy từ dưới đây:

- a. xanh lè, đỏ ối, vàng xuộm, đen kịt, ngủ khi, thấp tè, cao vút, nằm co, thom phức, mỏng dính.
- b. thông minh, ngoan ngoãn, nghỉ ngơi, xấu xa, giỏi giang, nghĩ ngợi, đàn độn, đẹp đẽ.
- c. cao , thấp, nông, sâu, dài, ngắn, thức, ngủ, nặng , nhẹ, yêu, ghét, to, nhỏ.

Câu 3. Từ các tính từ: *nhanh, đẹp, xanh* , hãy tạo ra các từ ghép và từ láy:

M: nhanh nhẹn, nhanh chóng,...

.....

.....

.....

.....

Câu 4. Hãy tạo ra các cụm từ so sánh từ mỗi tính từ sau đây: *nhanh, chậm, đen, trắng*.

M: Nhanh như cắt.

.....

.....

.....

.....

Câu 5.

a) Tìm các từ ghép và từ láy có chứa tiếng *vui* .

b) Xếp các từ vừa tìm được vào hai nhóm : từ ghép có nghĩa tổng hợp và từ ghép có nghĩa phân loại.

HD: -Từ láy: vui vẻ, vui vầy, vui vui,...

.....
.....
-Từ ghép tổng hợp: vui chơi, vui nhộn..
.....
.....
.....

-Từ ghép có nghĩa phân loại: vui chân....
.....
.....
.....
.....

Câu 6. Tìm danh từ, động từ, tính từ có trong câu văn sau:

Trước mặt Minh, đầm sen rộng mênh mông. Những bông sen trắng, sen hồng khẽ đu đưa nổi bật trên nền lá xanh mượt. Giữa đầm, bác Tâm đang bơi thuyền đi hái hoa sen. Bác cẩn thận ngắt từng bông , bó thành từng bó, ngoài bọc một chiếc lá rồi bỏ nhẹ vào lòng thuyền.

Danh từ	Động từ	Tính từ

Câu 7. Các từ in đậm trong các câu dưới đây bổ sung ý nghĩa gì cho động từ đứng sau nó:

a. Tuy rét vẫn kéo dài, mùa xuân **đã** đến bên bờ sông Lương.
.....
.....

b. Những cành xoan khẳng khiu **đang** trổ lá, lại **sắp** bung tỏa ra những tán hoa sang sảng, tím tím.
.....
.....

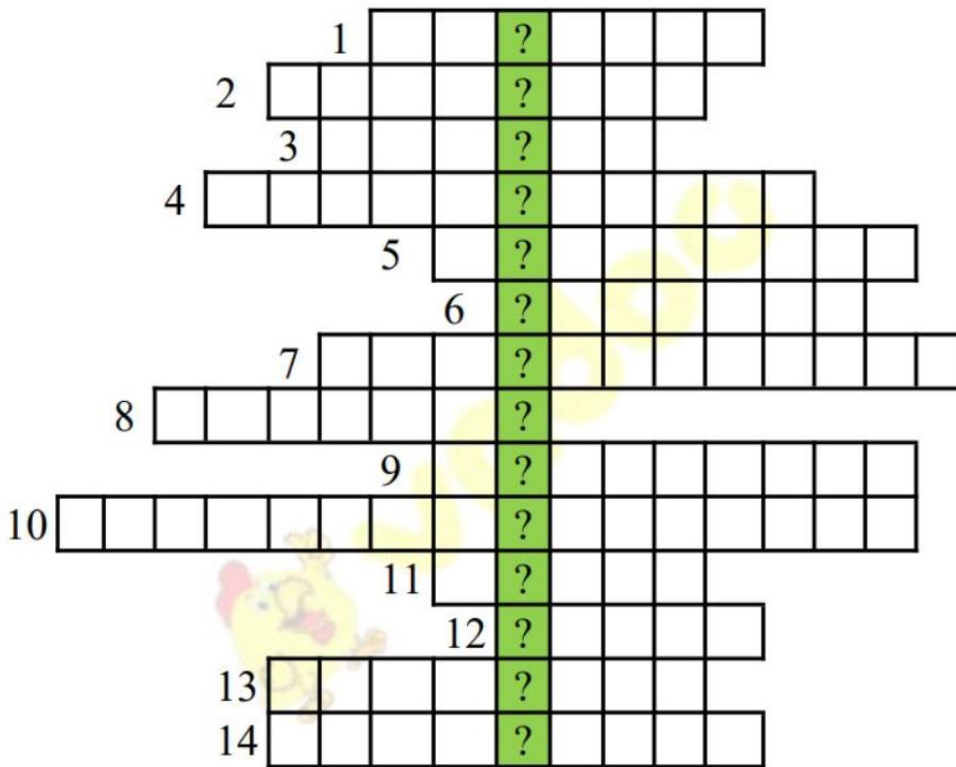
(Phiếu ôn tập trong đợt nghỉ phòng chống dịch Covid-19)

Bài 1. Hãy tìm hiểu **Những việc học sinh cần làm tại nhà để phòng tránh mắc bệnh COVID-19** và chép lại vào vở

Bài 2.

TRÒ CHƠI Ô CHỮ

Chủ đề Phòng dịch bệnh Corona



CÂU HỎI:

1. Trong thời kì có dịch bệnh cần thường xuyên rửa tay bằng nước sạch,, hoặc dung dịch sát khuẩn. (7 ô chữ)
2. Để chuẩn bị đón các con học sinh đến trường đảm bảo an toàn trong mùa dịch bệnh, các thầy cô thường xuyên cho trường lớp sạch sẽ. (8 ô chữ)
3. Tên gọi trước ngày 11/2/2020 của Covid-19 là gì? (6 ô chữ)
4. Một biện pháp khám sàng lọc ban đầu để phát hiện người bệnh có bị sốt không? (11 ô chữ)
5. Để bảo đảm an toàn sức khỏe, học sinh cần chấp hành các quy định về phòng, chống dịch Covid-19 theo hướng dẫn. (9 ô chữ)

6. Dựa vào các sau : Đau nhức đầu, khó chịu, sốt cao (trên 38 độ), ho hoặc đau họng, chảy nước mũi, khó thở, đau mỏi cơ bạn cần đến bệnh viện khám ngay. (7 ô chữ)
7. Để đẩy lùi dịch bệnh tất cả chúng ta cần giữ cơ thể và môi trường xung quanh. (12 ô chữ)
8. Cần thực hiện rửa tay đúng cách để ngăn ngừa dịch bệnh một cách hiệu quả. (7 ô chữ)
9. Trong thời gian dịch bệnh, mọi người nên đeo khi ra khỏi nhà, đến nơi công cộng, tham gia giao thông, nơi tập trung đông người. (9 ô chữ)
10. Trong thời gian dịch bệnh Covid-19 đang có diễn biến phức tạp mọi người nên hạn chế tập trung đông người để tránh (16 ô chữ)
11. Đối với các trường hợp có ít nhất một trong các triệu chứng (..... hoặc khó thở) thì chủ động báo cho người lớn để đến cơ sở y tế để được khám, tư vấn và xử lý y tế khi cần. (5 ô chữ)
12. Hay chung tay quyết tâm chống “giặc” corona. (5 ô chữ)
13. Điều mà thầy cô và các bậc phụ huynh mong muốn các con học sinh trong thời gian nghỉ dịch bệnh đó là : (8 ô chữ)
14. Cần ăn uống đủ chất để cơ thể khỏe mạnh, đẩy lùi dịch bệnh. (9 ô chữ)

Đáp án Trò chơi ô chữ

			1	X	À	P	H	Ò	N	G
2	K	H	Ủ	K	H	U	Ã	N		
		3	C	O	R	O	N	A		
4	Đ	O	T	H	Â	N	N	H	Ê	T
			5	N	G	H	I	Ê	M	T
				6	D	Á	U	H	I	Ê
		7	V	Ê	S	I	N	H	S	A
8	S	Á	U	B	Ú	Ó	C			
			9	K	H	Â	U	T	R	A
10	L	Â	Y	N	H	I	Ê	M	C	Ộ
				11	H	O	S	Ồ	T	
						12	V	I	R	U
		13	Ô	N	B	À	I	T	Ồ	T
			14	D	I	N	D	U	Ỗ	N

(Dành cho PHHS để giải đáp kết quả cho các con)